

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VẠN NINH
TỈNH KHÁNH HÒA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 79/2024/HS-ST
Ngày 28 tháng 8 năm 2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VẠN NINH - TỈNH KHÁNH HÒA

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vi Nhật Hoàng;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hồng;

Ông Đỗ Ngọc Quý.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Đỗ Thị Xuân Lợi - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh - tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:** Ông Lê Hồng Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 75/2024/TLST-HS ngày 29 tháng 7 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 75/2024/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 8 năm 2024; đối với các bị cáo:

1. **Hồ Bảo C** - Sinh ngày 20 tháng 4 năm 1994, tại huyện V, tỉnh Khánh Hòa; nơi cư trú: thôn T, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa; giới tính: Nam; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Văn M (sinh năm 1953) và bà Nguyễn Thị B (sinh năm 1956); vợ: Lương Thị D (sinh năm 2002), có 01 (một) con sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân:

+ Ngày 15/3/2017, bị TAND Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại Bản án số 72/2017/HSST; chấp hành xong ngày 30/4/2017.

+ Ngày 31/7/2024, bị TAND huyện Cam Lâm xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 47/2024/HSST.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện C, tỉnh Khánh Hòa từ ngày 17/3/2024 trong một vụ án khác.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. **Nguyễn Ngọc H** - Sinh ngày 01 tháng 8 năm 1993, tại huyện V, tỉnh Khánh Hòa; nơi cư trú: Tổ dân phố số B, thị trấn V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn N (sinh năm: 1972) và bà Đào Thị Mỹ H1 (sinh năm 1970); chưa có vợ, con; tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 04/11/2020, bị TAND huyện Vạn Ninh ra quyết định số 51/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 24 tháng; chấp hành xong ngày 18/11/2022.

Nhân thân:

+ Ngày 01/7/2015, bị TAND huyện Vạn Ninh xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “*Cướp giật tài sản*” tại bản án số 49/2015/HSST; chấp hành xong ngày 01/11/2017.

+ Ngày 31/7/2024, bị TAND huyện Cam Lâm xử phạt 01 năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” tại Bản án số 47/2024/HSST.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện C, tỉnh Khánh Hòa từ ngày 17/3/2024 trong một vụ án khác.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Ông Trần Văn K - sinh năm: 1979; Trú tại: Thôn H, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa. (Vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*:

1. Ông Hồ Văn M - sinh năm: 1953; trú tại: Thôn T, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa. (Có mặt).

2. Bà Trịnh Thị Thanh D1 - sinh năm: 1980; trú tại: Thôn H, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa. (Vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng hơn 08 giờ 00 phút ngày 26/02/2024, Hồ Bảo C mượn xe mô tô biển số 79V1-225.25 của ông Hồ Văn M để chở vợ, con về nhà. Sau đó, C điều khiển xe này gặp Nguyễn Ngọc H rồi đưa xe cho H điều khiển chở C đến thôn M, xã V, huyện V tìm nhà người quen nhưng không gặp nên quay về. Khi đi ngang cánh đồng thuộc thôn H, xã V, huyện V thì cả hai dừng lại nghỉ mát ở gốc cây ven đường. C nhìn thấy có nhiều xe mô tô đang dựng ở bãi đất trống gần đó nhưng

không có người trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp xe mô tô bán lấy tiền tiêu xài. C rủ H cùng trộm cắp xe mô tô thì H đồng ý. Lúc này, H ngồi trên xe mô tô 79V1-225.25 để cảnh giới còn C đi bộ đến gần xe mô tô biển số 79S1-0164 của Trần Văn K thì thấy có treo sẵn chìa khóa khởi động ở móc бага. C lén lút lấy chìa khóa này khởi động rồi điều khiển xe mô tô 79S1-0164 và H điều khiển xe mô tô 79V1-225.25 cùng chạy thoát đến thành phố N, tỉnh Khánh Hòa để tiêu thụ xe mô tô 79S1-0164.

Tại khu vực lầu 7, thuộc phường V, thành phố N, H đã bán xe mô tô 79S1-0164 cho một nam thanh niên (không rõ lai lịch) được 2.000.000 đồng. Sau đó, C điều khiển xe mô tô 79V1-225.25 chở H về lại huyện V. H mua 100.000 đồng tiền xăng dùng cho xe mô tô 79V1-225.25, chia cho C 900.000 đồng còn giữ lại 1.000.000 đồng và đã tiêu xài cá nhân hết. C đưa cho Lương Thị D (vợ của C) 200.000 đồng và đã tiêu xài cá nhân hết số tiền 700.000 đồng còn lại.

Tại kết luận định giá tài sản số 526/KL-TCKH.TTHS ngày 11/4/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện V kết luận: Thiệt hại tài sản trong vụ việc này là xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, biển số 79S1-0164 có giá trị 6.300.000đ (sáu triệu ba trăm nghìn đồng).

** Về trách nhiệm dân sự:*

Ông Hồ Văn M đã nhận lại xe mô tô biển số 79V1-225.25 và không có yêu cầu gì.

Ông Trần Văn K yêu cầu các bị cáo Chung và H cùng chịu trách nhiệm bồi thường số tiền 6.300.000 đồng là giá trị của xe mô tô biển số 79S1-0164 bị trộm cắp không thu hồi được.

** Về vật chứng vụ án:*

+ Xe mô tô biển số 79V1-225.25 đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Hồ Văn M.

+ Xe mô tô biển số 79S1-0164: H đã bán cho một người không rõ lai lịch ở thành phố N, tỉnh Khánh Hòa nên không thu giữ được; Cơ quan điều tra đã ra quyết định truy tìm xe theo quy định của pháp luật.

Tại bản Cáo trạng số: 74/CT-VKSVN, ngày 26 tháng 7 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa đã truy tố các bị cáo Hồ Bảo C, Nguyễn Ngọc H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Các bị cáo Hồ Bảo C, Nguyễn Ngọc H đều đã khai nhận hành vi phạm tội của mình và xin giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo theo tội danh, khung hình phạt như trên và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng đối với bị cáo Hồ Bảo C, Nguyễn Ngọc H theo khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt:

+ Bị cáo Hồ Bảo C từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù;

+ Bị cáo Nguyễn Ngọc H từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù;

+ Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc các bị cáo liên đới bồi thường thiệt hại về tài sản cho bị hại ông Trần Văn K với số tiền 6.300.000đ (sáu triệu ba trăm nghìn đồng).

Về án phí: Các bị cáo Hồ Bảo C, Nguyễn Ngọc H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị hại ông Trần Văn K và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trịnh Thị Thanh D1 đều vắng mặt, nhưng các bị cáo không có ý kiến hoặc yêu cầu gì về sự vắng mặt này và lời khai của họ có tại hồ sơ vụ án, việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Vì vậy, căn cứ các Điều 292, 293 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử theo thủ tục chung.

[3] Tại phiên tòa, các bị cáo Hồ Bảo C, Nguyễn Ngọc H đều khai nhận hành vi trộm cắp tài sản của mình đã thực hiện như nội dung bản Cáo trạng số 74/CT-VKSVN, ngày 26 tháng 7 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa đã nêu. Lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với lời

khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Như vậy, đủ cơ sở kết luận:

Ngày 26/02/2024, tại thôn H, xã V, huyện V, Hồ Bảo C cùng Nguyễn Ngọc H đã có hành vi lén lút trộm cắp xe mô tô biển số 79S1-0164 của Trần Văn K với tổng giá trị thiệt hại tài sản là 6.300.000đ (sáu triệu ba trăm nghìn đồng).

Theo quy định tại Điều 173 của Bộ luật Hình sự thì:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ..., thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.”

Như vậy, hành vi của các bị cáo Hồ Bảo C, Nguyễn Ngọc H đã đủ các yếu tố cấu thành tội *“Trộm cắp tài sản”*, tội và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa truy tố các bị cáo Hồ Bảo C, Nguyễn Ngọc H theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật, các bị cáo không bị oan sai.

[4] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của bị hại, xâm phạm đến an ninh, trật tự công cộng, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân.

Trong vụ án này các bị cáo thực hiện tội phạm với vai trò là đồng phạm giản đơn, các bị cáo đều là người thực hành tích cực, có vai trò như nhau nên cần xét xử mức án bằng nhau là phù hợp.

[4.2] Xét vai trò, nhân thân, tính chất, hành vi phạm tội của từng bị cáo:

Bị cáo Hồ Bảo C là người khởi xướng, rủ rê bị cáo Nguyễn Ngọc H thực hiện hành vi trộm cắp tài sản và cũng là người trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp, sau đó cùng bị cáo H tìm nơi tiêu thụ tài sản trộm cắp, chia tiền để tiêu xài cá nhân. Trong vụ án này bị cáo không có tiền án, tiền sự nhưng có nhân thân xấu.

Bị cáo Nguyễn Ngọc H là người thực hành tích cực việc trộm cắp tài sản, khi được bị cáo Chung rủ thực hiện việc trộm cắp tài sản để lấy tiền tiêu xài cá nhân, bị cáo đồng ý và thực hiện việc cảnh giới để C thực hiện hành vi trộm cắp tài sản rồi cùng C đi tìm nơi tiêu thụ tài sản trộm cắp, sau khi bán được tiền chia nhau cùng sử dụng. Bị cáo có 01 (một) tiền sự về hành vi *“Sử dụng trái phép chất ma túy”* và nhân thân xấu.

Như vậy, dù đã bị các cơ quan chức năng xử lý nhiều lần nhưng các bị cáo đều không hề biết tiếp thu, sửa chữa sai phạm mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần xét xử các bị cáo mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi, nhân thân của các bị cáo và cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo, ngăn ngừa những hành vi tương tự.

[4.3] Các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tại phiên tòa hôm nay cũng như trong quá trình điều tra, truy tố; các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng thiệt hại không lớn nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để các bị cáo thấy sự khoan hồng của nhà nước mà tích cực cải tạo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

Trong vụ án này, các bị cáo Hồ Bảo C, Nguyễn Ngọc H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Ý kiến luận tội của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, điều khoản truy tố, mức hình phạt và tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo là có căn cứ, phù hợp với pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Hồ Văn M trình bày đã nhận lại xe mô tô biển số 79V1-225.25 và không có yêu cầu gì nên HĐXX không xem xét.

Tại đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị hại ông Trần Văn K vẫn giữ nguyên yêu cầu đối với các bị cáo Chung và H; yêu cầu C, H cùng chịu trách nhiệm bồi thường số tiền 6.300.000 đồng là giá trị của xe mô tô biển số 79S1-0164 bị trộm cắp không thu hồi được. Tại phiên tòa, các bị cáo Chung và H đồng ý bồi thường. Nên cần buộc các bị cáo Chung, H cùng liên đới bồi thường cho ông K số tiền 6.300.000đ (sáu triệu ba trăm nghìn đồng), mỗi bị cáo bồi thường $\frac{1}{2}$ số tiền, tức 3.150.000đ (ba triệu một trăm năm mươi nghìn đồng) nên cần ghi nhận.

[7] Về vật chứng vụ án:

Xe mô tô biển số 79S1-0164, H đã bán cho một người không rõ lai lịch ở thành phố N, tỉnh Khánh Hòa nên không thu giữ được; Cơ quan điều tra đã ra quyết định truy tìm xe theo quy định của pháp luật.

[8] Về các nội dung khác:

[8.1] Ông Hồ Văn M cho Hồ Bảo C mượn xe mô tô biển số 79V1-225.25 để chở vợ, con về nhà, ông M không biết C sử dụng xe này để trộm cắp tài sản nên không có căn cứ để xử lý đối với M.

[8.2] Hồ Văn C1 đưa cho bà Lương Thị Duyên s tiền 200.000 đồng để mua thuốc cho con; D không biết đây là tiền do C1 trộm cắp tài sản mà có nên không có căn cứ để xử lý đối với D.

[8.3] Cơ quan điều tra không xác định được lai lịch của người đã mua xe mô tô biển số 79S1-0164 do H bán tại Thành phố N, tỉnh Khánh Hòa nên không có cơ sở để xử lý.

[9] Về án phí: Các bị cáo Hồ Bảo C, Nguyễn Ngọc H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 136, Điều 292, Điều 293, Điều 331, Điều 333, Điều 336 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội đối với các bị cáo Hồ Bảo C, Nguyễn Ngọc H;

+ Xử phạt bị cáo Hồ Bảo C 01 (một) năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc H 01 (một) năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”; thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, 585, 587, 589 của Bộ luật Dân sự;

Buộc các bị cáo Hồ Bảo C và Nguyễn Ngọc H liên đới bồi thường cho ông Trần Văn K số tiền 6.300.000đ (sáu triệu ba trăm nghìn đồng), mỗi bị cáo phải bồi thường là 3.150.000đ (ba triệu một trăm năm mươi nghìn đồng).

Quy định: Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

- Về án phí: Các bị cáo Hồ Bảo C, Nguyễn Ngọc H; mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) và án phí dân sự sơ thẩm là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng).

- Quyền kháng cáo của các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (có mặt) là 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; quyền kháng cáo của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (vắng mặt) là 15 ngày, kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện Vạn Ninh;
- Công an huyện Vạn Ninh;
- Chi cục THADS huyện Vạn Ninh;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Hồ sơ THA;
- Lưu: VT, HSVA, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Vi Nhật Hoàng